

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2019/HNGĐ-ST

Ngày 17-4-2019

V/v ly hôn, xác nhận cha cho con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Hồ Điệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Linh Chi

Bà Nguyễn Thị Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Hà - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 17 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 64/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2019 về việc ly hôn, xác nhận cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1427/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị H, nơi cư trú: Số 63 A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

- *Bị đơn:*

+ Anh Wu, L; nơi cư trú: Số 17, tầng 7, nhà số 54 đường D, Cụm 004 phường Đ, khu E, Đài Bắc, Đài Loan, vắng mặt;

+ Anh Trần Thế Th; nơi cư trú: Số 51/11/49 G, phường H, quận K, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các bản tự khai, nguyên đơn chị Vũ Thị H trình bày:

+ Về yêu cầu ly hôn: Chị và anh Wu, L kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng vào ngày 18 tháng 4 năm 2013. Sau khi kết hôn, vì điều kiện mỗi người một nơi, quan điểm sống và phong tục tập quán khác biệt nên anh chị thường xuyên mâu thuẫn, không thể hòa hợp. Đến nay anh chị đã ly thân được 4 năm. Do đó chị đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn.

Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân với anh Wu, Liu – Chou, chị có sinh được hai cháu là Vũ Trúc Quân, sinh ngày 24 tháng 12 năm 2013 và cháu Vũ Đông Mai, sinh ngày 24 tháng 12 năm 2013. Hai cháu mặc dù được sinh ra trong thời gian hôn nhân hợp pháp với anh Wu, L, nên chị lấy giấy khai sinh tên bố cho hai cháu là anh Wu, L, song thực tế hai cháu không phải là con đẻ của anh Wu, L mà là con đẻ của chị với anh Trần Thế Th. Do đó giữa chị và anh Wu, L không có con chung.

Về tài sản chung: Chị và anh Wu, L không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về yêu cầu xác nhận cha cho con: Anh Trần Thế Th và các con của chị đã làm giám định ADN, kết quả giám định thể hiện anh Thành là cha đẻ của các cháu là Vũ Trúc Quân; sinh ngày 24 tháng 12 năm 2013 và cháu Vũ Đông Mai, sinh ngày 24.12.2013. Để đảm bảo quyền lợi của anh Thành và các con, chị đề nghị Tòa án xác định anh Thành là bố đẻ của cháu là Vũ Trúc Quân; sinh ngày 24 tháng 12 năm 2013 và cháu Vũ Đông Mai, sinh ngày 24 tháng 12 năm 2013.

Anh Wu, L trình bày: Anh thống nhất với lời trình bày của chị Hường về quan hệ hôn nhân, con chung và tài sản chung. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không có, vợ chồng ly thân được 4 năm nay, nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn. Về con chung: Anh xác nhận mặc dù hai cháu Vũ Trúc Quân; sinh ngày 24 tháng 12 năm 2013 và cháu Vũ Đông Mai, sinh ngày 24 năm 12 năm 2013 sinh ra trong thời kỳ quan hệ hôn nhân hợp pháp giữa anh và chị Hường, nên chị Hường đề nghị lấy giấy khai sinh tên bố là anh. Song thực tế hai cháu không phải là con đẻ của anh với chị Vũ Thị H mà là con đẻ của chị Hường và anh Vũ Thế Thành. Do đó anh chị không có con chung. Về tài sản chung: Anh chị không có tài sản chung nên không yêu cầu tòa án giải quyết. Đơn của anh Wu, Liu Chou được xác nhận bởi cơ quan có thẩm quyền của Đài Loan.

Anh Thành trình bày: Trong thời kỳ hôn nhân hợp pháp giữa chị Hường và anh Wu, L, anh và chị Hường chung sống với nhau và có hai con chung là cháu Vũ Trúc Quân; sinh ngày 24.12.2013 và cháu Vũ Đông Mai, sinh ngày 24.12.2013. Thực tế hai cháu không phải là con đẻ của anh Wu, L với chị Hường mà là con đẻ của anh và chị Hường. Anh cùng các cháu đã tiến hành giám định ADN tại Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng. Kết quả giám định thể hiện anh là cha đẻ của hai cháu. Do đó anh đề nghị Tòa án xác định anh là cha đẻ của cháu Vũ Đông Mai và Vũ Trúc Quân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Vũ Thị H có đơn khởi kiện xin ly hôn với anh Wu, Liu Chou và xin xác nhận cha cho con đối với anh Trần Thế Th. Chị Hường có nơi cư trú tại phường B, quận C, thành phố Hải

Phòng. Anh Wu, L hiện đang cư trú tại Đài Loan. Như vậy, quan hệ pháp luật trong vụ án là: Ly hôn và xác nhận cha cho con, theo quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa nguyên đơn chị Vũ Thị H, bị đơn là anh Wu, L, anh Trần Thế Th vắng mặt và đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hương và anh Wu, L kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng vào ngày 18 tháng 4 năm 2013. Theo quy định tại Điều 9, Điều 11, Điều 13 của Luật Hôn nhân và Gia đình, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vì điều kiện mỗi người một nơi, quan điểm sống và phong tục tập quán khác biệt nên anh chị thường xuyên mâu thuẫn, không thể hòa hợp, anh chị đã ly thân được 4 năm. Xét thấy chị Vũ Thị H và anh Wu, L thuận tình ly hôn là tự nguyện, mục đích hôn nhân của hai người không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Vũ Thị H và anh Wu, L theo quy định tại Điều 55 và khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con: Chị Hương và anh Wu, L đều xác nhận hai cháu Vũ Trúc Quân và Vũ Đông Mai cùng sinh ngày 24 tháng 12 năm 2013 được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân hợp pháp giữa chị Hương và anh Wu, L nên chị đã lấy khai sinh tên bố cho hai cháu là anh Wu, L nhưng anh chị khẳng định hai cháu không phải là con đẻ của anh Wu, L mà là con đẻ của chị Hương và anh Trần Thế Th. Do đó, anh chị không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về việc xác nhận cha cho con: Theo kết luận giám định gen do Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng tiến hành giám định, kết quả thể hiện: Anh Trần Thế Th là bố đẻ cháu Vũ Đông Mai, cháu Vũ Trúc Quân. Như vậy, việc chị Vũ Thị H và anh Trần Thế Th yêu cầu xác định anh Thành là bố đẻ của cháu Vũ Trúc Quân và cháu Vũ Đông Mai cùng sinh ngày 24 tháng 12 năm 2013 là có căn cứ. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 88 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Hương, anh Thành: Xác định anh Trần Thế Th là bố đẻ của cháu Vũ Trúc Quân, sinh ngày 24 tháng 12 năm 2013 và cháu Vũ Đông Mai, sinh ngày 24 tháng 12 năm 2013.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Vũ Thị H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 56, Điều 88 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 1, khoản 4 Điều 28; khoản 3 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 228, Điều 273, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị H được ly hôn anh Wu, L.
2. Về con chung: Chị Vũ Thị H và anh Wu, L không có con chung.
3. Về tài sản chung: Chị Vũ Thị H và anh Wu, L không có tài sản chung.
4. Về yêu cầu xác nhận cha cho con: Anh Trần Thế Th (nơi cư trú: Số 51/11/49 G, phường H, quận K, thành phố Hải Phòng) là bố đẻ của cháu Vũ Trúc Quân, sinh ngày 24 tháng 12 năm 2013 và cháu Vũ Đông Mai, sinh ngày 24 tháng 12 năm 2013.
5. Về án phí: Chị Vũ Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, chị Hương được trừ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001733 ngày 26 tháng 3 năm 2019 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Hương đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.
6. Về quyền kháng cáo: Chị Vũ Thị H, anh Trần Thế Th được quyền trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ; anh Wu, Liu Chou được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.
7. Trong trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi bổ sung năm 2014./.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp;
- Đường sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

Đặng Hồ Điệp

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Hồ Điệp

